

Bản án số: 41/2021/HS-PT
Ngày 18-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thiệm;

Bà Phạm Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Mai T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

+ **Mai T**, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn 3 xã Bắc Sơn, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: Tổ 2, thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Công và bà Nguyễn Thị Bích; có chồng là Đỗ Văn Thanh (đã ly thân) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/11/2020; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 6/11/2020, Mai T cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Bích (sinh năm: 1953, nơi cư trú: Thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện

An Dương, thành phố Hải Phòng) đến siêu thị Big C để mua sắm. Khi Tuyết cùng mẹ đi đến vị trí giữa hai gian hàng quần áo và nước giải khát tại tầng 2 siêu thị, Tuyết có nhìn thấy 01 xe đẩy hàng bên trong có hàng hóa cùng 01 ví da màu đen kích thước 20x10cm nhãn hiệu MICHAEL KORS của chị Đỗ Thu Hiền. Lúc này, chị Hiền đang dừng xe ở giữa hai quầy hàng và đi vào trong quầy chọn đồ. Quan sát xung quanh không có ai, Tuyết cầm chiếc ví mở ra xem thấy bên trong có tiền và một số giấy tờ nên đóng ví lại, để vào giỏ hàng của mình và kéo giỏ hàng đi. Bà Bích nhìn thấy Tuyết để ví vào giỏ hàng đã yêu cầu Tuyết trả lại ví; Tuyết nói với bà Bích đi đến chỗ nào vắng Tuyết sẽ đặt ví vào đâu đó cho chủ sở hữu tìm lại. Khi đi đến khu vực gian hàng bán nước giặt, thấy vắng người, Tuyết nhờ bà Bích chọn hàng để Tuyết đi tìm chỗ trả lại ví. Sau đó, Tuyết cầm ví đi đến bên thùng carton đặt cạnh quầy trưng bày sản phẩm, nhìn xung quanh không có ai nên Tuyết đã mở ví lấy toàn bộ số tiền ở ngăn giữa cho vào trong túi quần bên phải đang mặc và vút chiếc ví vào thùng carton cạnh quầy hàng rồi tiếp tục cùng bà Bích chọn hàng hóa, thanh toán tiền về nhà. Cùng lúc này, khi chị Hiền chọn đồ xong đi ra vị trí để xe đẩy thì phát hiện mất ví nên đã đến Công an phường Đằng Giang trình báo sự việc. Chị Hiền khai bên trong ví có một số giấy tờ tùy thân và khoảng 9.100.000 đồng tiền mặt.

Ngày 07/11/2020, chị Nguyễn Thị Vân (sinh năm 1984, nơi cư trú: Đội Văn, phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) là nhân viên siêu thị Big C có nhặt được 01 ví da màu đen kích thước 20 x 10cm nhãn hiệu MICHAEL KORS bên trong ví có một số giấy tờ mang tên Đỗ Thu Hiền tại khu vực trưng bày nước giặt ở tầng 2 siêu thị nên đã giao nộp cho cơ quan công an.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của TAND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Mai T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Mai T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xin được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận như nội dung Bản án sơ thẩm. Bị cáo cung cấp được các tài liệu chứng cứ mới thể hiện: Bị cáo có cậu ruột là thương binh; vợ chồng đã ly thân từ năm 2008; hiện đang nuôi 03 con và phụng dưỡng mẹ già; trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo luôn chấp hành chủ trương

đường lối chính sách của Đảng Nhà nước (có xác nhận của chính quyền địa phương)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người đúng tội đúng quy định pháp luật.

Về hình phạt: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn ăn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trả lại tiền cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là có phần nghiêm khắc

Tại giai đoạn phúc thẩm: Bị cáo cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới thể hiện: Gia đình có công cách mạng có cậu ruột là ông Nguyễn Thế Nghi là thương binh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; vợ chồng đã ly thân từ năm 2008 hiện bị cáo đang nuôi dưỡng 03 con và phụng dưỡng mẹ già, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án sơ thẩm; giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 09 giờ ngày 06/11/2020, Mai T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, không trông coi tài sản nên đã lén lút chiếm đoạt 01 ví da bên trong có tổng số tiền 9.115.000 đồng của chị Đỗ Thu Hiền. Vì vậy, hành vi của bị cáo Mai T đã Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến quan hệ hợp tác đầu tư với nước ngoài nên cần xét xử nghiêm.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Mai T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 ví da bên trong có số tiền 9.115.000 đồng của chị Đỗ Thu Hiền. Vì vậy bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Mai T đề nghị cấp phúc thẩm cho cải tạo ngoài xã hội; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn ăn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trả lại tiền cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm: Bị cáo cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới thể hiện: Gia đình có công cách mạng có cậu ruột là ông Nguyễn Thế Nghi là thương binh nặng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo và chồng đã ly thân, bị cáo đang ở với mẹ già và nuôi dưỡng 03 con, trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không nghiện hút, luôn chấp hành chủ trương đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước (có xác nhận chính quyền địa phương) đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đều đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[7] Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Thi Tuyết và quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa: Sửa Bản án sơ thẩm; giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai T; sửa Bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử: Bị cáo **Mai T09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Mai T cho Ủy ban nhân dân xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Mai T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mai T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm Phạm Thị Thanh Bình

Trần Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THAHS quận Ngô Quyền;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

